

Số: **891**/KH - ĐCT

Hà Nội, ngày **30** tháng **01** năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 9/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân

Thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/09/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân (Nghị quyết số 72-NQ/TW) và Chương trình hành động số 07-CTr/ĐU ngày 29/9/2025 của Đảng ủy Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) Việt Nam về thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW, Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội LHPN Việt Nam xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Quán triệt sâu sắc, tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong cán bộ, hội viên, phụ nữ về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân theo quan điểm lấy người dân làm trung tâm, chăm sóc sức khỏe toàn diện, suốt vòng đời, kết hợp chặt chẽ giữa phòng bệnh và chữa bệnh, trong đó phòng bệnh là chính; chú trọng đối tượng phụ nữ và trẻ em; phát huy vai trò, trách nhiệm của tổ chức Hội, góp phần nâng cao sức khỏe toàn diện, cải thiện chất lượng cuộc sống, xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh, gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh.

- Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 72-NQ/TW và Chương trình hành động của Đảng ủy Trung ương Hội LHPN Việt Nam; gắn nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân với phát triển con người, nâng cao chất lượng dân số và bảo đảm an sinh xã hội, xác định rõ trách nhiệm của các cấp Hội, cán bộ, hội viên phụ nữ trong tham gia triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

- Góp phần thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (MTTQVN) và các đoàn thể Trung ương lần thứ I và Nghị quyết Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIV.

2. Yêu cầu:

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW được tổ chức nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp Hội với các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Nội dung, hình thức triển khai phù hợp với từng nhóm đối tượng, vùng miền, ưu tiên phụ nữ, trẻ em; gắn với phong trào thi đua, cuộc vận động, các chương trình, đề án của Hội và nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị, bảo đảm tính khả thi, bền vững và có tác động lan tỏa, góp phần thu hẹp chênh lệch trong tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát; định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình hiệu quả, cách làm hay; tăng cường xã hội hóa, huy động nguồn lực trong tham gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

II. CHỈ TIÊU

1. Chỉ tiêu hàng năm:

- Ít nhất 70% hội viên phụ nữ được các cấp Hội tuyên truyền, tư vấn định hướng hoặc hỗ trợ kết nối tiếp cận thông tin, dịch vụ khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc và các dịch vụ y tế cơ bản, trong đó ưu tiên phụ nữ mang thai, bà mẹ nuôi con nhỏ, phụ nữ khu công nghiệp, khu chế xuất và phụ nữ vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Trên 95% hội viên phụ nữ được các cấp Hội tuyên truyền, vận động tham gia bảo hiểm y tế.

- 100% Hội LHPN xã/phường/đặc khu hằng năm phối hợp với trạm y tế xã và các cơ quan liên quan tổ chức ít nhất 01 hoạt động truyền thông, tư vấn hoặc hỗ trợ kết nối chăm sóc sức khỏe ban đầu cho phụ nữ.

2. Chỉ tiêu đến năm 2030

- Trên 80% hội viên phụ nữ, trong đó ưu tiên bà mẹ, người chăm sóc trẻ em dưới 6 tuổi, được các cấp Hội tuyên truyền, vận động, cung cấp kiến thức và hướng dẫn kỹ năng cơ bản về dinh dưỡng hợp lý, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, nuôi con khoa học và rèn luyện thể chất, góp phần nâng cao thể lực, tầm vóc và sức khỏe thể hệ tương lai.

- Ít nhất 70% hội viên phụ nữ được các cấp Hội tuyên truyền, vận động và tham gia các hoạt động, mô hình do Hội tổ chức hoặc phối hợp tổ chức về thực hành lối sống lành mạnh, hạn chế rượu, bia, thuốc lá; tăng cường rèn luyện thể chất, giữ gìn vệ sinh môi trường và chủ động phòng, chống bệnh tật tại gia đình và cộng đồng.

- 100% cán bộ Hội các cấp trực tiếp tham mưu, phụ trách lĩnh vực gia đình - xã hội được tập huấn kiến thức về dân số và phát triển, chăm sóc sức khỏe, bình đẳng giới và kỹ năng tuyên truyền, vận động.

- Phấn đấu đến năm 2030, cấp Trung ương đề xuất được ít nhất 01 chính sách/đề án; cấp tỉnh, thành phố đề xuất được ít nhất 01 đề án/chương trình về chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ và trẻ em, bình đẳng giới, an sinh xã hội/gia đình.

3. Tầm nhìn đến năm 2045:

- Hội LHPN Việt Nam trở thành lực lượng nòng cốt trong tuyên truyền, vận động xã hội về phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe toàn diện cho phụ nữ và trẻ em.

- Các phong trào, cuộc vận động và mô hình do Hội triển khai đóng góp thiết thực vào xây dựng gia đình khỏe mạnh, môi trường sống lành mạnh, nâng cao thể lực, tầm vóc, tuổi thọ khỏe mạnh của Nhân dân, trọng tâm là phụ nữ và trẻ em.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong tham gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em.

- Các cấp Hội thường xuyên quán triệt, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ Hội, hội viên, phụ nữ về vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; xác định đây là nhiệm vụ chính trị thường xuyên, lâu dài, gắn với chức năng, nhiệm vụ của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

- Cụ thể hóa, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe phụ nữ, trẻ em vào Nghị quyết Đại hội phụ nữ các cấp, chương trình công tác toàn khóa và kế hoạch hằng năm của các cấp Hội; xác định rõ nội dung trọng tâm, đối tượng ưu tiên và lộ trình thực hiện, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa phương, đơn vị.

- Tăng cường phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, doanh nghiệp trong và ngoài nước trong xây dựng và triển khai các chương trình, hoạt động chăm sóc và nâng cao sức khỏe phụ nữ, trẻ em; chủ động huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội.

- Thực hiện nghiêm túc công tác theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời rút kinh nghiệm, điều chỉnh giải pháp phù hợp; báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định, bảo đảm việc triển khai Nghị quyết đồng bộ, hiệu quả trong toàn hệ thống Hội.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị, tập trung làm rõ quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp đột phá về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; qua đó nâng cao nhận thức về trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, trong đó có Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, trong tham gia triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn phụ nữ tiếp cận, sử dụng hiệu quả các dịch vụ y tế, từng bước nâng cao kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc và bảo vệ sức khỏe; trọng tâm là chăm sóc sức khỏe ban đầu, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ, trẻ em, dinh dưỡng hợp lý, phòng, chống dịch

bệnh, phòng, chống tác hại của thuốc lá, rượu bia, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, nước sạch và vệ sinh môi trường. Đồng thời, chú trọng cập nhật kiến thức về sức khỏe sinh sản vị thành niên, sức khỏe tinh thần, kỹ năng nuôi dạy con và chuẩn bị làm mẹ an toàn, đặc biệt đối với phụ nữ yếu thế.

- Gắn công tác tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW với việc triển khai các phong trào, cuộc vận động của Hội, nhất là phong trào thi đua “Xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới”, Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch, 3 an”, qua đó khuyến khích phụ nữ hình thành và duy trì lối sống lành mạnh, chủ động rèn luyện thể chất phù hợp với điều kiện và khả năng của bản thân.

- Triển khai công tác tuyên truyền lồng ghép chặt chẽ với các đề án, dự án, chương trình và hoạt động công tác Hội, bảo đảm đa dạng, linh hoạt, phù hợp với từng nhóm đối tượng và vùng miền; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, truyền thông trên các nền tảng số và mạng xã hội; phát huy vai trò của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp và các cơ quan truyền thông của Hội; đồng thời hướng dẫn hội viên, phụ nữ tiếp cận, khai thác hiệu quả các kênh thông tin công cộng tại địa phương, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo.

- Chủ động tổ chức các hình thức tuyên truyền phù hợp như sinh hoạt chuyên đề, hội thảo, tọa đàm, cuộc thi tìm hiểu kiến thức, tham quan mô hình; đẩy mạnh số hóa tài liệu và xây dựng các sản phẩm truyền thông thiết thực; kịp thời tuyên truyền, lan tỏa, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả; biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

3. Tổ chức thực hiện các hoạt động thiết thực nhằm bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em

3.1. Tăng cường tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe toàn diện cho phụ nữ và trẻ em

- Chỉ đạo các cấp Hội phối hợp chặt chẽ với ngành y tế và các cơ sở y tế trên địa bàn tổ chức các hoạt động tư vấn, khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc cho hội viên, phụ nữ và trẻ em; ưu tiên vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo, khu công nghiệp, khu chế xuất; qua đó góp phần thực hiện mục tiêu hằng năm người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc theo định hướng của Nghị quyết số 72-NQ/TW.

- Tập trung hỗ trợ các nhóm đối tượng trọng tâm gồm phụ nữ mang thai, bà mẹ nuôi con nhỏ, phụ nữ trong độ tuổi sinh sản, trẻ em và vị thành niên thông qua các hoạt động tư vấn chuyên đề, hướng dẫn thực hành chăm sóc sức khỏe sinh sản, thai sản an toàn, chăm sóc trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ, phòng, chống các bệnh thường gặp; đồng thời quan tâm chăm sóc sức khỏe tinh thần, phòng ngừa trầm cảm sau sinh và các rối nhiễu tâm lý.

- Phối hợp triển khai linh hoạt các hình thức cung cấp dịch vụ y tế như

khám lưu động, tư vấn trực tuyến; hỗ trợ kết nối đội ngũ bác sĩ, chuyên gia y tế tham gia tư vấn, giải đáp; tăng cường tầm soát sớm một số bệnh thường gặp ở phụ nữ (như ung thư vú, ung thư cổ tử cung) và sàng lọc dinh dưỡng, theo dõi phát triển thể chất cho trẻ em, phù hợp với điều kiện từng địa phương.

- Đẩy mạnh hỗ trợ chăm sóc sức khỏe ban đầu tại cộng đồng, vận động hội viên, phụ nữ chủ động theo dõi các chỉ số sức khỏe cơ bản, tham gia tiêm chủng đầy đủ theo khuyến cáo; phối hợp với y tế cơ sở tuyên truyền, vận động người dân khám, chữa bệnh ban đầu tại tuyến xã, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động y tế cơ sở.

- Tăng cường vận động tham gia bảo hiểm y tế, nâng cao hiểu biết về quyền lợi và quy trình thụ hưởng; chủ động phối hợp, huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ phụ nữ nghèo, phụ nữ yếu thế tiếp cận bảo hiểm y tế và các dịch vụ y tế cơ bản, góp phần thực hiện mục tiêu bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân.

3.2. Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục sức khỏe và vận động thay đổi hành vi, hình thành lối sống lành mạnh.

- Tổ chức hướng dẫn thực hành về dinh dưỡng hợp lý theo lứa tuổi, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, nuôi con khoa học, khuyến khích nuôi con bằng sữa mẹ; phòng, chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì, góp phần nâng cao thể lực, tầm vóc và sức khỏe thế hệ tương lai, phù hợp mục tiêu nâng cao chất lượng dân số.

- Vận động hội viên, phụ nữ và gia đình duy trì lối sống lành mạnh, tăng cường hoạt động thể chất, hạn chế rượu, bia, thuốc lá; chú trọng chăm sóc sức khỏe tinh thần, phòng ngừa các rối loạn tâm lý; chủ động tham gia các hoạt động phòng, chống dịch bệnh và bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

- Phối hợp với ngành giáo dục và các cơ quan liên quan triển khai giáo dục sức khỏe thể chất, sức khỏe tinh thần và kỹ năng sống cho trẻ em, thanh thiếu niên; trang bị kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe, quản lý cảm xúc, phòng tránh rủi ro, ứng xử an toàn trong gia đình, nhà trường và cộng đồng, góp phần chuẩn bị nguồn nhân lực trẻ khỏe mạnh, phát triển toàn diện.

- Đẩy mạnh thực hiện chính sách dân số và phát triển theo hướng toàn diện, bền vững, thích ứng với già hóa dân số; tăng cường truyền thông bình đẳng giới, giảm định kiến giới và áp lực sinh con trai; nâng cao nhận thức về chăm sóc sức khỏe sinh sản, dự phòng vô sinh, hiếm muộn; phát huy vai trò của phụ nữ trong chăm sóc, hỗ trợ người cao tuổi tại gia đình và cộng đồng.

3.3. Thực hiện các phong trào, cuộc vận động và các mô hình tiêu biểu trong xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các phong trào, cuộc vận động của Hội, nhất là phong trào thi đua “Xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới”, Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch, 3 an” gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; trong đó lồng ghép triển khai các nội dung về chăm sóc và nâng cao sức khỏe, dinh dưỡng hợp lý, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, phòng, chống dịch bệnh và bảo đảm an toàn cho phụ nữ, trẻ em.

- Duy trì và nhân rộng các mô hình, câu lạc bộ rèn luyện thể dục, thể thao, dân vũ, văn hóa - thể thao quần chúng phù hợp với từng nhóm phụ nữ, từng độ tuổi và điều kiện địa phương; vận động phụ nữ hình thành và duy trì thói quen vận động thường xuyên, nâng cao thể lực và sức khỏe tinh thần.

- Vận động hội viên, phụ nữ thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm, sử dụng nước sạch, bảo vệ môi trường, phân loại và xử lý rác thải tại nguồn; phòng, chống tác hại của thuốc lá, rượu bia; chủ động tham gia các hoạt động phòng, chống dịch bệnh tại cộng đồng.

- Phối hợp xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình môi trường sống an toàn cho phụ nữ và trẻ em; tăng cường hướng dẫn kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích, bạo lực gia đình, xâm hại trẻ em, an toàn giao thông và an toàn trong sinh hoạt; kịp thời phát hiện, lan tỏa và biểu dương các mô hình, điển hình tiêu biểu.

3.4. Thúc đẩy bình đẳng giới trong chăm sóc sức khỏe và mở rộng hợp tác, huy động nguồn lực

- Tăng cường tuyên truyền, vận động và hỗ trợ nhằm thu hẹp khoảng cách giới trong tiếp cận và thụ hưởng dịch vụ chăm sóc sức khỏe; chú trọng các nhóm phụ nữ, trẻ em gái dân tộc thiểu số, phụ nữ di cư, phụ nữ nghèo, phụ nữ yếu thế; hỗ trợ tiếp cận các dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe sinh sản và các chương trình trợ giúp y tế tại cộng đồng, bảo đảm nguyên tắc công bằng, bình đẳng trong chăm sóc sức khỏe.

- Phối hợp với ngành y tế, chính quyền địa phương và các cơ quan liên quan triển khai các hoạt động tư vấn, hỗ trợ phù hợp; theo dõi, phản ánh kịp thời những khó khăn, rào cản trong tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe của phụ nữ và trẻ em gái để đề xuất giải pháp tháo gỡ.

- Mở rộng hợp tác với các tổ chức quốc tế, tổ chức xã hội, doanh nghiệp trong triển khai các dự án, mô hình hỗ trợ chăm sóc sức khỏe phụ nữ và trẻ em, nhất là tại vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; ưu tiên khám, sàng lọc sớm một số bệnh thường gặp ở phụ nữ và hỗ trợ chuyển tuyến kịp thời khi phát hiện nguy cơ.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội nhằm hỗ trợ phụ nữ, trẻ em tiếp cận dịch vụ y tế cơ bản, giảm gánh nặng chi phí chăm sóc sức khỏe, qua đó góp phần giảm chênh lệch trong thụ hưởng dịch vụ y tế và thực hiện mục tiêu bình đẳng giới trong chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

4. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ Hội và mạng lưới cộng tác viên, tuyên truyền viên trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân

- Phối hợp với các ngành liên quan tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ Hội các cấp, tuyên truyền viên, cộng tác viên trong lĩnh vực dân số, sức khỏe và môi trường; tập trung trang bị kiến thức, kỹ năng truyền thông, vận động cộng đồng; kiến thức cơ bản về chăm sóc sức khỏe, dân

số và phát triển, bảo vệ môi trường, phòng, chống dịch bệnh, đáp ứng yêu cầu triển khai các nhiệm vụ của Hội trong tình hình mới.

- Tăng cường cập nhật thông tin, hướng dẫn nghiệp vụ và trang bị tài liệu truyền thông phù hợp cho lực lượng cơ sở; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tập huấn, truyền thông và hỗ trợ hội viên, phụ nữ, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động và hỗ trợ tại cộng đồng.

- Xây dựng, củng cố và phát huy hiệu quả mạng lưới cộng tác viên, tuyên truyền viên ở cơ sở, xác định đây là lực lượng nòng cốt trong công tác tuyên truyền, vận động và hỗ trợ phụ nữ chăm sóc sức khỏe bản thân và gia đình; bảo đảm hoạt động thường xuyên, gắn với địa bàn dân cư, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa phương.

- Tăng cường hướng dẫn, tập huấn kỹ năng truyền thông, kỹ năng tiếp cận và hỗ trợ cộng đồng cho đội ngũ cộng tác viên; thúc đẩy sự phối hợp chặt chẽ giữa cộng tác viên với cán bộ Hội và các ngành liên quan trong theo dõi tình hình, tư vấn, hỗ trợ hội viên, phụ nữ, nhất là phụ nữ yếu thế, phụ nữ vùng khó khăn; qua đó góp phần nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân tại cơ sở.

5. Đẩy mạnh công tác giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện các chính sách bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Nâng cao hiệu quả công tác giám sát việc thực hiện các chủ trương của Đảng, pháp luật và chính sách của Nhà nước về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, tập trung vào các chính sách liên quan trực tiếp đến phụ nữ, trẻ em và các nhóm yếu thế; kịp thời phát hiện những khó khăn, bất cập trong quá trình tổ chức thực hiện tại cơ sở để kiến nghị, đề xuất giải pháp phù hợp.

- Tích cực tham gia góp ý xây dựng chính sách và thực hiện phản biện xã hội đối với các dự thảo chủ trương, chính sách, chương trình, đề án về chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân; trong đó chú trọng các chính sách bảo đảm phụ nữ nghèo, phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ mang thai, nuôi con nhỏ, người cao tuổi được tiếp cận dịch vụ y tế có chất lượng, an toàn và bình đẳng.

- Chủ động đề xuất, kiến nghị hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ phụ nữ nâng cao năng lực tự chăm sóc sức khỏe, đặc biệt là sức khỏe sinh sản; các chính sách hỗ trợ phụ nữ và gia đình trẻ về nhà ở, dịch vụ trông giữ trẻ, chế độ thai sản và chăm sóc trẻ nhỏ (dưới 36 tháng tuổi); thúc đẩy phát triển các dịch vụ y tế thân thiện với giới và tăng cường lồng ghép bình đẳng giới trong chăm sóc sức khỏe toàn dân.

- Thường xuyên nắm bắt tình hình thực tiễn, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của hội viên, phụ nữ và Nhân dân; báo cáo kịp thời với cấp ủy, cơ quan có thẩm quyền; đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, nhất là đối với phụ nữ và trẻ em, tại địa phương và đơn vị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam

Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phân công các ban, đơn vị Trung ương Hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tham mưu, phối hợp tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW trong toàn hệ thống Hội.

Trong đó, Ban Công tác Phụ nữ (Bộ phận Gia đình - Xã hội) là đầu mối chủ trì, có trách nhiệm:

- Tham mưu tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết trong hệ thống Hội; theo dõi, tổng hợp, đôn đốc việc thực hiện; tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát; tổ chức sơ kết, tổng kết theo quy định.

- Lồng ghép nội dung thực hiện Nghị quyết vào các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, đề án, dự án có liên quan; vận động, huy động các nguồn lực trong và ngoài nước để hỗ trợ triển khai các hoạt động trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe phụ nữ, trẻ em.

2. Ủy ban Kiểm tra Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam: Tham mưu Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội thực hiện công tác kiểm tra, giám sát đối với các cấp Hội trong quá trình triển khai Kế hoạch.

3. Hội Liên hiệp Phụ nữ các tỉnh, thành phố, đơn vị và các tổ chức thành viên:

- Chủ động cụ thể hóa Nghị quyết và Kế hoạch thành chương trình, kế hoạch triển khai phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị; chỉ đạo, hướng dẫn các cấp Hội tổ chức thực hiện bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- Định kỳ hằng năm, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW gửi về Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (lồng ghép trong báo cáo 6 tháng, báo cáo năm hoặc báo cáo chuyên đề khi có yêu cầu).

Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ các tỉnh, thành phố và đơn vị trực thuộc nghiêm túc quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch, bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng (để b/c);
- Đảng ủy MTTQ, CĐTTW (để b/c);
- Bộ Y tế;
- Thường trực Đoàn Chủ tịch;
- Hội LHPN các tỉnh/thành, đơn vị;
- Các ban, đơn vị TW Hội;
- Các tổ chức thành viên;
- Lưu: VT, GĐXH.



Nguyễn Thị Tuyền